

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HƯNG YÊN

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0900166551 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 02 tháng 08 năm 2012, thay đổi lần thứ 2 ngày 19 tháng 03 năm 2020)

Địa chỉ: Số 12, Đường Tây Thành, Phường Quang Trung, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0221 3 867 199

Fax: 0221 3 867199

Website: <http://www.moitruongdothihungyen.com/>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Bà Phạm Thị Thu Lan – Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

Điện thoại: 0969 608 972

Hưng Yên, tháng 06 năm 2020

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Quá trình tăng vốn của công ty.....	5
3. Cơ cấu tổ chức Công ty	5
4. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty	6
5. Danh sách cổ đông.....	10
6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.	11
7. Hoạt động kinh doanh.....	11
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất	12
9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	13
10. Chính sách đối với người lao động.....	14
11. Chính sách chi trả cổ tức	16
12. Tình hình tài chính.....	16
13. Tài sản.....	18
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	19
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng.....	22
Không có	22
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	22
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	23
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	23
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	23
2. Ban kiểm soát	Error! Bookmark not defined.
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý	35
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	35
III. PHỤ LỤC	35

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 01/06/2020	10
Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 01/06/2020	11
Bảng số 3: Cơ cấu Doanh thu thuần của Công ty năm 2018 – 2019	12
Bảng số 4: Cơ cấu Chi phí của Công ty năm 2018 – 2019	12
Bảng số 5: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	12
Bảng số 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 01/06/2020.....	14
Bảng số 7: Mức lương bình quân của người lao động	15
Bảng số 8: Các khoản còn phải nộp ngân sách của Công ty năm 2018 – 2019.....	16
Bảng số 9: Số dư các quỹ của Công ty.....	17
Bảng số 11: Các khoản phải thu của Công ty	17
Bảng số 12: Các khoản phải trả của Công ty	17
Bảng số 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2018 - 2019.....	18
Bảng số 14: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2019.....	18
Bảng số 15: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính	19
Bảng số 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty	23
Bảng số 17: Danh sách thành viên Ban kiểm soát	31
Bảng số 18: Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý	35

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về công ty đại chúng

- Tên công ty bằng Tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUNG YÊN
- Tên tiếng Anh : HUNG YEN URBAN ENVIRONMENT AND PUBLIC WORKS JONIT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HUNG YEN UREPCO
- Trụ sở chính : Số 12, Đường Tây Thành, Phường Quang Trung, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
- Vốn điều lệ theo ĐKDN : 151.134.720.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 151.134.720.000 đồng
- Điện thoại : 0221 3 867 199
- Fax : 0221 3 867 199
- Email : congtymoitruonghungyen@gmail.com
- Website : <http://www.moitruongdothihungyen.com/>
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Trần Công Đức
- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
- Giấy chứng nhận ĐKDN : 0900166551 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 02/08/2012 và cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 19/03/2020.
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Thu gom, vận chuyển và xử lý thải sinh hoạt; Quản lý, chăm sóc duy trì vườn hoa, công viên cây xanh; Quản lý, vận hành đèn chiếu sáng công cộng; Quản lý duy trì hệ thống tiêu thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; Quản lý nghĩa trang và Dịch vụ phục vụ tang lễ trên địa bàn thành phố Hưng Yên

1.2 Quá trình hình thành, phát triển

Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên được chuyển đổi từ Công ty Thị chính Hưng Yên theo Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 20/6/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên. Công ty Thị chính Hưng Yên được thành lập theo Quyết định số 1407/1998/QĐ-UB ngày 01/8/1998 của UBND tỉnh Hưng Yên (trên cơ sở công ty Xây dựng, quản lý, sửa chữa nhà cửa và công trình công cộng đô thị trước đây).

Ngày 01/08/1998, UBND tỉnh Hưng Yên căn cứ đề nghị của UBND thị xã Hưng Yên và Ban tổ chức chính quyền tỉnh đã thành lập Công ty Thị chính Hưng Yên trên cơ sở Công ty Xây dựng – Quản lý sửa chữa, công trình công cộng đô thị.

Ngày 04/04/2012, UBND tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 512/QĐ-UBND về việc chuyển đổi Công ty Thị chính Hưng Yên thành Công ty TNHH MTV Môi trường và

Công trình đô thị Hưng Yên.

Ngày 20/06/2012, UBND tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 928/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi Công ty Thị chính Hưng Yên thành Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.

Công ty có đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân giàu kinh nghiệm, làm việc với tinh thần trách nhiệm, uy tín cao, trang thiết bị máy móc đồng bộ có thể thi công nhiều lĩnh vực, công trình cùng một lúc đảm bảo tiến độ, kỹ mỹ thuật và được chủ đầu tư đánh giá cao. Công ty đã và đang hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được UBND tỉnh giao cho và đáp ứng mọi yêu cầu của công việc trong các lĩnh vực hoạt động của công ty.

Nhiều năm liên tục công ty được UBND tỉnh công nhận là đơn vị “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen của các cấp. Đặc biệt công ty được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động Hạng Ba (năm 2009), Huân chương lao động Hạng Nhì (năm 2013); hai năm liên tục 2016 - 2017 được tặng Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ “Đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ, công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Hưng Yên”.

Năm 2016, UBND tỉnh Hưng Yên có Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc cổ phần hóa và thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và công trình đô thị Hưng Yên. Đến ngày, 19/03/2020, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

2. Quá trình tăng vốn của công ty

Kể từ thời điểm chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần cho đến nay, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ thực góp là 151.134.720.000 đồng và chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

3. Cơ cấu tổ chức Công ty

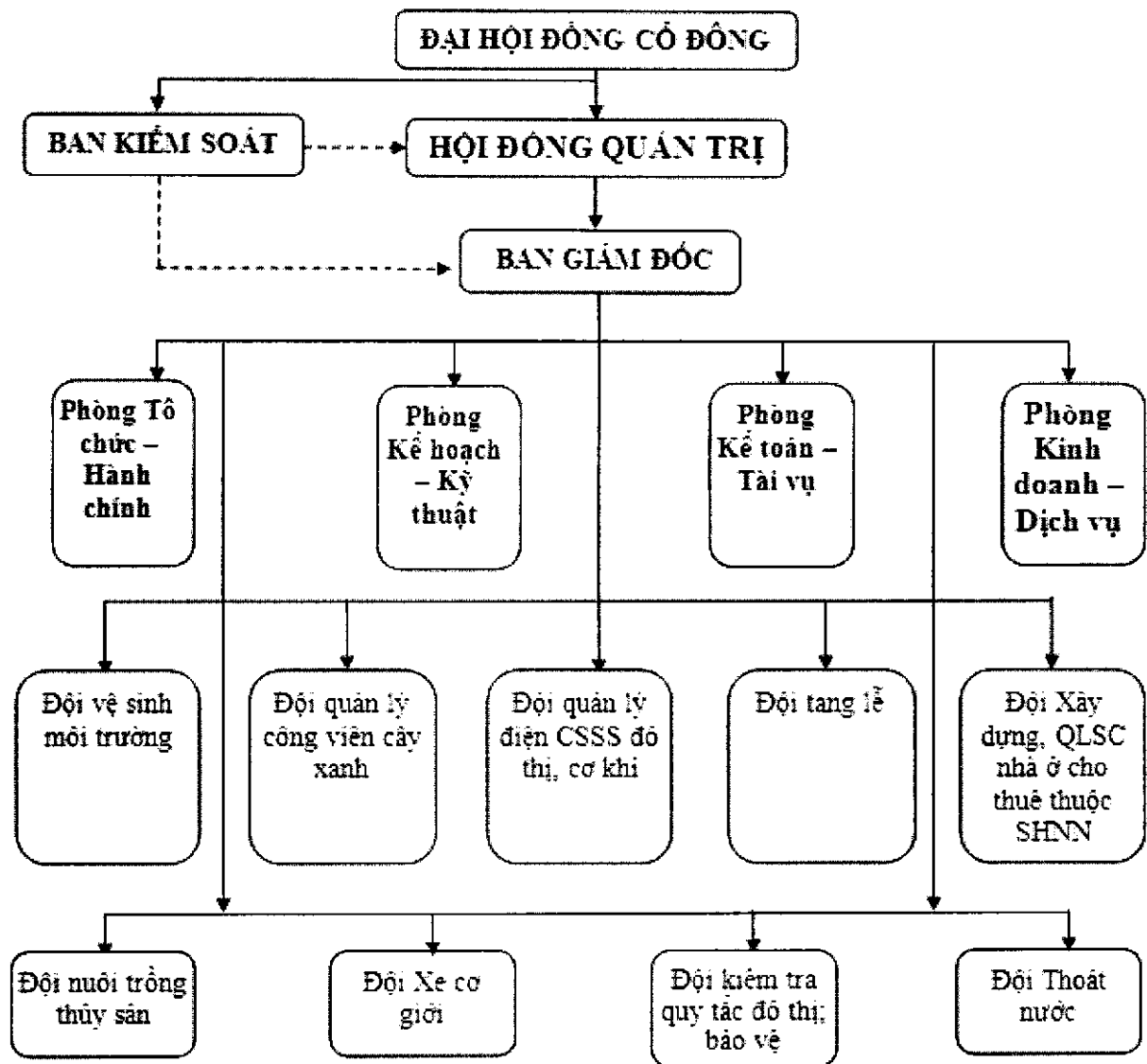
Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông;**
- **Hội đồng quản trị;**
- **Ban Kiểm soát;**
- **Ban Giám đốc;**
- Các phòng: 04 phòng ban, gồm: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật, Phòng Kế toán – Tài vụ, Phòng Kinh doanh – Dịch vụ.
- Các Đội: 9 đội, bao gồm: Đội Vệ sinh môi trường, Đội Quản lý công viên cây xanh, Đội Quản lý điện CSCC đô thị - Cơ khí, Đội Tàng lữ, Đội Xây dựng - QLSC nhà ở cho thuê thuộc SHNN, Đội Nuôi trồng thủy sản, Đội Xe cơ giới, Đội Kiểm tra quy tắc đô thị - Bảo vệ, Đội Thoát nước.

4. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty

Sơ đồ số 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên



(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

Xuất phát từ đặc điểm sản phẩm, quy trình sản xuất và nguyên tắc hoạt động, để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ và có trách nhiệm quyền hạn cụ thể như sau:

📌 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền: thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, thông qua kế hoạch phát triển công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của HĐQT, Ban kiểm soát và các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

👉 **Hội đồng quản trị**

HDQT là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HDQT có các quyền như: quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty; quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc; kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ; và các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

👉 **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như: kiểm tra sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động kinh doanh và tài chính của công ty; kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, quyết định của HDQT; trình ĐHĐCĐ báo cáo, thẩm tra các báo cáo tài chính của công ty; đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HDQT và Ban Giám đốc; các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

👉 **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc. Ban Giám đốc quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Cổ đông và Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

👉 **Phòng Tổ chức – Hành chính**

- Quản lý CB,CNV lao động theo phân cấp quản lý;
- Tham mưu với Ban lãnh đạo bố trí điều động, sử dụng lao động, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ;
- Lưu trữ, bảo quản, quản lý hồ sơ CB,CNV-LĐ, quan hệ với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác bảo vệ nội bộ.
- Lập kế hoạch lao động tiền lương, phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng và đề nghị thực hiện quy chế trả lương; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thanh toán tiền lương, tiền công; thống kê báo cáo công tác lao động tiền lương theo quy định. Là ủy viên thường trực của Hội đồng xét duyệt nâng bậc lương, thi nâng bậc thợ của công ty.
- Thực hiện các thủ tục đảm bảo chế độ, chính sách cho người lao động như BHXH, BHYT, BHTN, các chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức... đối với người lao động.

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

- Phối hợp với Công đoàn chuẩn bị điều kiện, nội dung tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm.
- Phối hợp với Ban thanh tra nhân dân tổ chức thanh tra, kiểm tra dưới sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở theo quy định của pháp luật.
- Lập kế hoạch trang cấp Bảo hộ lao động hàng năm; kiểm tra, giám sát việc công nhân thực hiện mang, mặc bảo hộ lao động được trang cấp theo quy định
- Là ủy viên thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật; lập kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; tham mưu hồ sơ kỷ luật lao động theo quy định.
- Thực hiện công tác nội chính trong công ty

✦ Phòng Kế toán – Tài vụ

- Tham mưu với Ban lãnh đạo công tác quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí của công ty.
- Theo dõi quá trình và kết quả sử dụng kinh phí Nhà nước; quá trình và kết quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát quá trình thu-chi tài chính; thủ tục thu nộp, thanh toán; kiểm tra việc giữ gìn và sử dụng các loại tài sản, vật tư, tiền vốn của công ty.
- Cung cấp số liệu, tài liệu cho việc điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty; lập đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính của công ty theo quy định.
- Chủ động việc huy động các nguồn kinh phí để phục vụ kịp thời cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.
- Bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán theo đúng quy định của Nhà nước.
- Hướng dẫn các quy định kế toán, thủ tục chứng từ thanh toán cho các bộ phận liên quan; nghiên cứu, nắm vững các văn bản của nhà nước về quản lý tài chính.
- Phối hợp với các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả tiết kiệm nguồn lực tài chính, tài sản của công ty.
- Đề xuất phương hướng, biện pháp quản lý tài chính; đề xuất thay đổi, bổ sung hoàn thiện chế độ tiêu chuẩn, định mức thu-chi; tham mưu xây dựng Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ công ty.
- Là ủy viên thường trực công tác kiểm kê, thanh lý tài sản, vật tư; ủy viên Hội đồng xét duyệt nâng lương, thi nâng bậc thợ của công ty.

✦ Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

- Tham mưu công tác lập kế hoạch, giao kế hoạch, quản lý và nghiệm thu kế hoạch sản xuất của công ty.
- Tham mưu phối hợp với phòng Kế toán-Tài vụ tham mưu các thủ tục nghiệm thu, thanh toán dịch vụ công ích đô thị theo quy định.
- Xây dựng, bảo vệ các chỉ tiêu kế hoạch và phân bổ kế hoạch cho các đội sản xuất;

chịu trách nhiệm về kỹ thuật sản xuất của công ty.

- Tham mưu ký kết các hợp đồng kinh tế có liên quan đến công tác kế hoạch-kỹ thuật, kiểm tra giám sát và đôn đốc thực hiện các hợp đồng đã ký kết.
- Cung ứng vật tư, trang thiết bị, dụng cụ cho các đội sản xuất; bảo quản vật tư, trang thiết bị trong kho.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất hàng tháng với Ban lãnh đạo công ty.
- Là ủy viên thường trực Hội đồng nghiệm thu các công trình xây dựng cơ bản; Hội đồng nghiệm thu nội bộ công ty.

✚ **Phòng Kinh doanh – Dịch vụ**

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động kinh doanh, dịch vụ hàng năm của công ty;
- Nghiên cứu thị trường nâng cao chất lượng, mở rộng các loại hình kinh doanh, dịch vụ đáp ứng yêu cầu của người dân thành phố và các vùng lân cận.
- Quản lý công tác thu phí vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố.

✚ **Đội vệ sinh môi trường**

- Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố.
- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất thường xuyên cũng như đột xuất về công tác vệ sinh môi trường công ty được giao nhiệm vụ.
- Quản lý Khu xử lý chất thải rắn thành phố theo đúng quy trình kỹ thuật nhằm giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường tới các vùng lân cận.
- Làm tốt công tác tuyên truyền tới nhân dân về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường chung của thành phố

✚ **Đội Quản lý Công viên cây xanh**

- Quản lý, duy trì, chăm sóc và bảo vệ cây xanh đô thị, các vườn hoa, công viên, các khu vực đài tưởng niệm, tượng đài, quảng trường trung tâm...
- Ươm trồng cây, hoa đáp ứng nhu cầu trồng cây, hoa của thành phố

✚ **Đội Tang lễ**

- Quản lý nghĩa trang nhân dân thành phố gồm nghĩa trang Minh khai và nghĩa trang Chùa Diêu.
- Phục vụ tang lễ, cát táng của nhân dân đảm bảo tận tình, chu đáo

✚ **Đội Điện CSCC đô thị; cơ khí**

- Quản lý, thi công lắp đặt, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn trang trí, các nút đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố

✚ **Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị; Bảo vệ**

- Kiểm tra, phát hiện đề xuất xử lý kịp thời những trường hợp có hành vi phá hoại,

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

làm mất vệ sinh môi trường đến các công trình công cộng trên địa bàn thành phố.

- Kiểm tra việc công nhân lao động công ty thực hiện quy trình sản xuất, bảo hộ lao động, các quy định khác của công ty.

📌 Đội Xe cơ giới

- Quản lý, vận hành, bảo dưỡng các phương tiện ô tô, thiết bị chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo hiệu quả.
- Phối hợp tốt với các phòng, đội sản xuất trong việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ đột xuất của công ty

📌 Đội xây dựng, quản lý sửa chữa nhà ở cho thuê thuộc sở hữu

- Xây dựng, sửa chữa các công trình công cộng công ty được giao làm chủ đầu tư.
- Tư vấn: Khảo sát, quy hoạch, giám sát kỹ thuật, đấu thầu các dự án xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị.
- Quản lý nhà thuộc sở hữu Nhà nước và thu tiền cho thuê nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước nộp ngân sách Nhà nước theo quy định;
- Sửa chữa nhà thuộc sở hữu Nhà nước khi bị xuống cấp, hư hỏng

📌 Đội Nuôi trồng thủy sản

- Nuôi trồng thủy sản trên diện tích ao hồ công ty được giao quản lý;
- Thực hiện nghĩa vụ nộp sản theo quy định.

📌 Đội Thoát nước

- Quản lý, duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn thành phố;
- Dịch vụ tiêu thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hưng Yên và vùng lân cận

5. Danh sách cổ đông

📌 Cơ cấu cổ đông

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 01/06/2020

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	353	15.113.472	100%
1.1	Tổ chức	01	14.468.872	95,73%
1.2	Cá nhân	352	644.600	4,27%
2	Cổ đông nước ngoài	00	0	0
3	Cổ phiếu quỹ	00	0	0
Tổng cộng		353	15.113.472	100%

(Nguồn: DSCĐ Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

☛ Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 01/06/2020

Stt	Tên tổ chức	Số ĐKDN	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	UBND tỉnh Hưng Yên		Số 10 Đường Chùa Chuông - Thành Phố Hưng Yên – tỉnh Hưng Yên	14.468.872	95,73%
Tổng cộng				14.468.872	95,73%

(Nguồn: DSCĐ Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

☛ Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty không có cổ đông sáng lập.

6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

Không có.

6.1 Danh sách Công ty mẹ của Công ty đại chúng.

Không có.

6.2 Danh sách Công ty con của Công ty đại chúng.

Không có.

6.3 Danh sách những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.

Không có.

6.4 Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.

Không có.

7. Hoạt động kinh doanh

Hiện tại, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý thải sinh hoạt; Quản lý, chăm sóc duy trì vườn hoa, công viên cây xanh; Quản lý, vận hành đèn chiếu sáng công cộng; Quản lý duy trì hệ thống tiêu thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; Quản lý nghĩa trang và Dịch vụ phục vụ tang lễ trên địa bàn thành phố Hưng Yên.

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

7.1 Cơ cấu Doanh thu

Bảng số 3: Cơ cấu Doanh thu thuần của Công ty năm 2018 – 2019

Đơn vị: đồng

TT	Cơ cấu Doanh thu	Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị (đồng)	%/DTT	Giá trị (đồng)	%/DTT
1	Dịch vụ công ích đô thị	46.647.687.000	71,66	47.230.421.000	71,73
2	Dịch vụ tang lễ	3.471.045.508	5,33	1.298.911.604	1,97
3	Dịch vụ xử lý rác	9.829.540.939	15,10	9.749.436.165	14,81
4	Dịch vụ hút bể phốt	162.592.736	0,25	147.292.005	0,22
5	Dịch vụ khác	4.981.219.368	7,65	7.418.698.608	11,27
		65.092.085.551		65.844.759.382	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

7.2 Cơ cấu chi phí

Bảng số 4: Cơ cấu Chi phí của Công ty năm 2018 – 2019

Đơn vị tính: đồng

TT	Cơ cấu chi phí	Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị (đồng)	%/DTT	Giá trị (đồng)	%/DTT
1	Giá vốn hàng bán	55.439.920.478		61.544.394.877	
2	Chi phí tài chính	-		-	
3	Chi phí bán hàng	-		-	
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.724.652.574		10.337.942.464	
5	Chi phí khác	95.822.712		62.348.723	
	Tổng cộng chi phí	65.260.395.764		71.944.686.064	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Bảng số 5: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1. Tổng giá trị tài sản	230.962.292.884	242.575.254.682
2. Vốn chủ sở hữu	148.886.128.257	156.445.379.090

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

3. Doanh thu thuần	65.092.085.551	65.844.759.382
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(40.366.546)	(6.014.349.124)
5. Lợi nhuận khác	108.975.788	6.142.378.168
6. Lợi nhuận trước thuế	68.609.242	128.029.044
7. Lợi nhuận sau thuế	34.583.510	89.953.491
8. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

9.1. Vị thế của công ty trong ngành

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên được thực hiện cổ phần từ Công ty TNHH MTV. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty là cung ứng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn thành phố Hưng Yên và các vùng lân cận, với các mảng công việc chính: Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; duy trì, chăm sóc, phát triển hệ thống công viên, cây xanh; sửa chữa, thi công, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng; vận thành hệ thống thoát nước đô thị; dịch vụ tang lễ... Với đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, tâm huyết và có đầy đủ phương tiện đáp ứng yêu cầu cung ứng các dịch vụ công ích tại địa phương, đảm bảo chất lượng, khối lượng công việc, có uy tín khách hàng. Trong những năm qua, Công ty đã không ngừng phấn đấu để tồn tại và phát triển, công ty nhiều năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chính quyền được công nhận vững mạnh, cơ quan đơn vị văn hóa, Công ty được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động Hạng Ba năm 2009; Năm 2013 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động Hạng Nhì; Năm 2016, 2017 được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc, năm 2018 công ty tiếp tục đăng ký phấn đấu được tặng Huân chương lao động hạng Nhất. Các tổ chức đoàn thể nhiều năm liên tục đạt vững mạnh, được các cấp các ngành tặng Cờ, Bằng khen, Giấy khen.

Xét về quy mô, năng suất lao động, sản phẩm, mức độ đầu tư vào công nghệ, trình độ quản lý, sản xuất, số lượng người lao động và quy mô vốn thì vị thế của công ty khá tương đồng với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực tại các địa phương.

9.2. Triển vọng phát triển của ngành

Cơ sở hạ tầng đóng vai trò rất quan trọng trong việc thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển. Cùng với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp, đạt được sự phát triển đồng bộ về kinh tế và xã hội, các dịch vụ công cộng như vệ sinh môi trường, duy tu, cải tạo cảnh quan đô thị ngày càng được chú trọng.

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ công cộng đòi hỏi các công ty phải có nguồn vốn mạnh và bền vững, do đó các Công ty trong ngành cần có chính sách thu hút vốn đầu tư từ các nguồn khác ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện. Với các chính sách của Chính phủ ngày càng thông thoáng tạo điều kiện hỗ trợ và khuyến khích các thành phần kinh tế khác cùng tham gia vào lĩnh vực này.

Trong những năm tới, khi tốc độ đô thị hóa ngày càng cao, dân cư đông đúc hơn nên công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công ích tiếp tục là một ngành nghề nhiều tiềm năng phát triển.

10. Chính sách đối với người lao động

10.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Bảng số 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 01/06/2020

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
Tổng số	362	100%
1. Phân theo trình độ lao động	362	100%
– Trình độ Đại học và trên đại học	81	22,38%
– Trình độ cao đẳng	15	4,14%
– Trình độ trung cấp	7	1,93%
– Công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông	259	71,55%
2. Phân theo loại hợp đồng lao động	362	100%
Không thuộc diện ký hợp đồng lao động	0	0%
Lao động làm việc theo HĐLĐ	362	100%
– HĐLĐ không thời hạn	351	96,96%
– HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng	11	3,04%
– HĐLĐ theo mùa vụ hoặc một công việc nhất định dưới 03 tháng	0	0%
3. Phân theo giới tính	362	100%
- Nam	178	49,17%
- Nữ	184	50,83%

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

10.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đối với người lao động:

Tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên, nguồn lực con người được xem là yếu tố trọng tâm và từng bước được hoàn thiện công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua các chính sách lương, thưởng, trợ cấp... cho người lao động luôn được xem xét và giải quyết thỏa đáng, đảm bảo mức thu nhập cho người lao động

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

yên tâm công tác.

Công ty cũng đã thực hiện triển khai phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác quy hoạch cán bộ, tuyển dụng cán bộ có trình độ chuyên môn cao, qua đào tạo đảm bảo hội tụ những yêu cầu về trình độ học vấn, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển, ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực nước sạch.

❖ Chính sách đào tạo:

Công ty có chính sách đào tạo cán bộ nhân viên hằng năm nhằm đáp ứng với tốc độ phát triển của nền kinh tế và của Công ty. Đặc biệt, chú trọng đào tạo cán bộ nhân viên có trình độ cao về kỹ năng quản lý, vận hành thiết bị, đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.

Đảm bảo chính sách đãi ngộ cho người lao động công khai, minh bạch, công bằng, chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc nhằm tạo động lực để người lao động sáng tạo trong công việc, gắn bó lâu dài với công ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo tinh thần thi đua học hỏi, không bình quân chủ nghĩa, đa dạng hóa hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ liên quan đến người lao động có chuyên môn giỏi, trình độ cao.

❖ Chính sách lương, thưởng:

Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý. Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người.

Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: Trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, chế độ tiền lương, tiền phép...

Tiền thưởng được thực hiện vào cuối năm. Công ty thưởng cho người lao động theo mức độ hoàn thành công việc của người lao động nhằm khuyến khích người lao động phấn đấu hoàn thành tốt công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ (Tùy vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm, tính chất đặc thù công việc Công ty sẽ quyết định cụ thể cho từng bộ phận). Ngoài ra căn cứ vào quỹ tiền thưởng hiện có, Công ty sẽ trích thưởng cho người lao động vào các dịp lễ, tết và thưởng đột xuất cho người lao động có những thành tích xuất sắc trong công việc được giao.

❖ Mức lương bình quân

Bảng số 7: Mức lương bình quân của người lao động

Năm	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Lao động bình quân (người)	381	370	352
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	5,7	6,1	6,8

❖ Chính sách phúc lợi:

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Công ty luôn thực hiện trang bị đầy đủ dụng cụ an toàn, bảo hộ cho người lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ công nhân viên trong Công ty. Ngoài các chế độ bảo hiểm theo quy định (BHXH, BHYT, BHTN,...), Công ty còn thực hiện mua thêm bảo hiểm thân thể cho người lao động.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên quan tâm đến gia đình của người lao động, như tặng quà, khen thưởng con em người lao động đạt thành tích cao trong học tập.

11. Chính sách chi trả cổ tức

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Mức chi trả cổ tức trong 5 năm gần nhất từ 20% trở lên và ổn định qua các năm. Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên đã thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2018 là 25%/mệnh giá.

12. Tình hình tài chính

12.1. Các chỉ tiêu cơ bản

a) Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- | | |
|-----------------------------------|-------------|
| - Nhà cửa, vật kiến trúc: | 06 - 35 năm |
| - Máy móc thiết bị: | 07 - 10 năm |
| - Phương tiện vận tải truyền dẫn: | 05 - 25 năm |
| - Thiết bị, dụng cụ quản lý: | 04 - 10 năm |

b) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nộp đầy đủ và đúng thời hạn các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

Bảng số 8: Các khoản còn phải nộp ngân sách của Công ty năm 2018 – 2019

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019
Thuế thu nhập doanh nghiệp	35.418.059	39.467.880
Thuế thu nhập cá nhân	3.797.650	4.373.070
Tổng cộng		

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

c) Trích lập các Quỹ theo luật định

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Bảng số 9: Số dư các quỹ của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019
Quỹ đầu tư phát triển	92.341.642	92.341.642
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	95.342.439	111.242.439
Tổng cộng	187.684.081	203.584.081

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

d) Tổng dư nợ vay

Công ty không có các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn.

e) Tình hình công nợ

Tình hình các khoản Công nợ phải thu, phải trả của Công ty qua các năm như sau:

Bảng số 10: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019
Phải thu ngắn hạn	16.272.211.612	21.368.526.356
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	8.441.790.686	13.880.756.723
Trả trước cho người bán ngắn hạn	22.700.804	18.102.646
Phải thu ngắn hạn khác	7.807.720.122	7.469.666.987
Phải thu dài hạn	-	-
Tổng cộng	16.272.211.612	21.368.526.356

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

Bảng số 11: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019
Nợ ngắn hạn	17.962.951.917	11.896.185.004
Phải trả cho người bán	16.055.416.882	8.027.605.366
Người mua trả tiền trước	1.000	977.764.000
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	510.284.373	431.917.745
Phải trả cho người lao động	1.220.430.000	1.100.310.600
Phải trả ngắn hạn khác	81.477.223	1.247.344.854
Quỹ khen thưởng phúc lợi	95.342.439	111.242.439

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Nợ dài hạn	-	-
Tổng cộng	17.962.951.917	11.896.185.004

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

f) Đầu tư tài chính ngắn hạn

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đến thời điểm 31/12/2019.

g) Đầu tư tài chính dài hạn

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đến thời điểm 31/12/2019.

12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2018 – 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,76	3,06
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	Lần	31.631	36.349
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	7,78	4,90
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	8,43	5,16
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,05	0,14
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,02	0,04
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,02	0,04
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	%	-0,06	-9,13

13. Tài sản

Bảng số 13: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2019

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	326.424.613.146	108.398.593.161	33,21
Máy móc, thiết bị	105.916.235.700	43.036.955.037	40,63
Phương tiện vận tải	25.069.208.182	5.401.102.533	21,54

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/ Nguyên giá
Thiết bị, dụng cụ quản lý	454.321.500	122.773.011	27,02
TSCĐ hữu hình khác	10.653.599.940	7.061.232.763	66,28
Súc vật, vườn cây lâu năm	23.889.258.476	4.506.342.368	18,86
Tổng cộng	492.407.236.944	168.526.998.873	34,23

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên)

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng số 14: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Các chỉ tiêu kế hoạch				
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	151.135	151.135	151.135	151.135	151.135
2	Tổng số lao động	Người	385	400	420	450	480
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	29.560	31.326	33.879	37.388	41.077
4	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr.đồng	6,40	6,53	6,72	6,92	7,13
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	66.636	67.968	71.367	74.935	78.682
6	Tổng chi phí	Tr.đồng	66.594	67.925	71.322	74.888	78.632
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	42,08	43,34	44,64	45,98	47,36
8	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	33,66	34,67	35,71	36,78	37,88
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/mệnh giá	-	-	-	-	-

✦ Thuyết minh chỉ tiêu “Tổng số lao động” sau cổ phần hóa

Theo Phương án lao động đã được phê duyệt tại Quyết định số 2889/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên, số lao động được chuyển sang làm việc tại công ty Cổ phần là 385 người. Để đáp ứng việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sau khi cổ phần trên cơ sở khối lượng các loại hình dịch vụ công ích đô thị tăng hàng năm, dự kiến kể từ sau năm 2019 tuyển dụng số lao động làm việc trong công ty tăng trung bình mỗi năm từ 3% đến 5%.

✦ Thuyết minh chỉ tiêu “Tổng doanh thu” sau cổ phần hóa

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu từ dịch vụ công ích đô thị	46.615	47.547	49.925	52.421	55.042
2	Doanh thu khác (Ngoài Doanh thu từ dịch vụ công ích đô thị)	20.021	20.421	21.442	22.514	23.640
Tổng cộng		66.636	67.968	71.367	74.935	78.682

- Doanh thu hàng năm của công ty chiếm tỷ trọng lớn từ việc cung ứng các loại hình dịch vụ công ích đô thị do UBND tỉnh, thành phố Hưng Yên đặt hàng, giao nhiệm vụ. Do điều kiện ngân sách còn nhiều khó khăn nên nguồn kinh phí bố trí cho hoạt động dịch vụ công ích đô thị hàng năm không tương xứng với khối lượng; kinh phí qua các năm thực tế mới chỉ đáp ứng được khoảng 45 - 50% so với giá trị theo định mức của nhà nước và đơn giá của tỉnh ban hành; trong khi đó, khối lượng công việc mỗi năm một tăng do mở rộng địa giới hành chính và các công trình công cộng đầu tư mới hoàn thành được đưa vào sử dụng. Chính vì vậy, dự toán dịch vụ công ích đô thị hàng năm phải cắt giảm cả về đơn giá và tần suất thực hiện ở nhiều nội dung công việc; giá phê duyệt không bao gồm lợi nhuận định mức.

- Chỉ tiêu Doanh thu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm sau khi cổ phần hóa dự kiến: Hai năm đầu tăng 2%, từ năm thứ ba tăng bình quân 5% so với năm trước. Chỉ tiêu này được xây dựng trên cơ sở dự kiến nguồn ngân sách được kỳ vọng nâng cao hơn hàng năm, nhưng chủ yếu phải thực hiện mở rộng các loại hình kinh doanh dịch vụ khác để đảm bảo được với mức doanh thu tăng.

✚ Thuyết minh chỉ tiêu “Tổng chi phí” sau cổ phần hóa

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Chi phí tiền lương	29.560	31.326	33.879	37.388	41.077
2	Các khoản đóng góp (*)	7.098	7.240	7.385	7.533	7.683
3	Chi phí vật tư trực tiếp	8.643	8.816	9.257	9.720	10.206
4	Chi phí Nhiên, nguyên vật liệu	3.489	3.559	3.737	3.924	4.120
5	Tiền điện	5.820	5.820	6.000	6.000	6.000
6	Khấu hao TSCĐ	6.276	6.276	6.276	6.276	6.276
7	Chi phí quản lý chung	644	676	710	745	782

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

8	Chi phí khác	5.062	4.211	4.077	3.301	2.484
Tổng cộng		66.594	67.925	71.322	74.888	78.632

(*) Mức lương tối thiểu vùng năm 2019 tăng so với 2018 5,1%(Vùng II) dẫn tới các khoản đóng góp tăng tương ứng

- Chi phí sản xuất kinh doanh bao gồm: Chi phí tiền lương, tiền công; chi phí vật tư; nguyên, nhiên vật liệu phục vụ sản xuất và chi phí quản lý chung chiếm từ 80 – 85 % tổng chi phí.

Với đặc thù hoạt động của công ty, nhiệm vụ chủ yếu là cung ứng các loại hình dịch vụ công ích đô thị, hoạt động sản xuất chủ yếu là lao động giản đơn như công nhân quét vệ sinh đường phố, chăm sóc cây xanh, phục vụ tang lễ, quản lý các công trình công cộng đô thị; vì vậy chi phí sản xuất kinh doanh chủ yếu là tiền lương, tiền công; các nguyên vật liệu trực tiếp và chi phí quản lý chung với cơ cấu cụ thể:

- + Chi phí tiền lương, tiền công chiếm từ 48- 54% ;
- + Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp chiếm từ 20 -25% ;
- + Chi phí quản lý chung và chi phí khác chiếm từ 10-13 %.

- Chi phí khấu hao tài sản cố định:

Đối với loại hình Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công ích đô thị thì chi phí khấu hao tài sản cố định thuộc vốn chủ sở hữu thực có phải trích và tính trong chi phí thường chỉ chiếm tỷ trọng khoảng 3 – 5% vì loại tài sản cố định chỉ bao gồm nhà cửa, vật kiến trúc, máy móc thiết bị trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, với công ty, giá trị còn lại của TSCĐ trên sổ sách kế toán tại ngày 31/12/2017 công ty cổ phần có nhu cầu tiếp tục sử dụng là 106.227.262.513 đồng, trong đó giá trị còn lại tài sản là các công trình thoát nước công cộng phục vụ chung cho thoát nước đô thị là 58.326.606.305 đồng (Chiếm 54,91%). Theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định đối với nhóm tài sản: Kè, đập, cống, kênh, mương máng có thời gian khấu hao từ 6 năm đến 30 năm. Như vậy, nếu tính mức khấu hao tối đa của riêng nhóm tài sản hệ thống thoát nước đô thị được bàn giao sang công ty cổ phần là 30 năm thì mức trích khấu hao hàng năm ước khoảng trên 3,1 tỷ đồng/năm. (Có Phụ lục 1 - Bảng tính toán chi tiết kèm theo) .

Từ phân tích nêu trên, theo tính toán, chi phí khấu hao tài sản cố định của công ty sau cổ phần hàng năm chiếm tỷ trọng rất lớn từ 8 – 10% tổng chi phí.

⚡ Thuyết minh chỉ tiêu “Lợi nhuận trước thuế” sau cổ phần hóa

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế được tính bằng công thức lấy Tổng doanh thu trừ đi Tổng chi phí tính theo từng năm; trong bảng số liệu tính toán kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm sau cổ phần hóa thể hiện rõ mức gia tăng doanh thu kỳ vọng trung bình từ 5 – 7% nhưng kết quả chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là số có lãi rất thấp (gần như không có

lãi) vì các lý do sau:

- Nguồn kinh phí bố trí hàng năm cho dịch vụ công ích đô thị hàng năm không tăng tương xứng với khối lượng, trong khi khối lượng công việc mỗi năm một tăng, từ đó đơn giá dự phải cắt giảm chi phí khấu hao và lợi nhuận định mức do điều kiện ngân sách còn nhiều khó khăn. Chính vì vậy, mọi chi phí khấu hao theo quy định vẫn phải đảm bảo mà không có trong cơ cấu đơn giá.
- Sau cổ phần hóa, chi phí khấu hao tài sản cố định lớn do phải trích khấu hao đối với khối tài sản là các công trình phục vụ chung cho thoát nước đô thị có giá trị là 58.326.606.305 đồng (Chiếm 54,91% tổng tài sản), mức trích khấu hao hàng năm ước khoảng trên 3,1 tỷ đồng/năm; trong khi đó xét về tính chất tài sản cổ phần hóa thì tài sản các công trình thoát nước đô thị là tài sản công cộng, có cùng tính chất như các công trình cây xanh, chiếu sáng mà trước đây Công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên chỉ theo dõi là loại tài sản giữ hộ, quản lý hộ để phục vụ công ích, không mang tính sinh lời; chỉ tính hao mòn chứ không tính khấu hao.
- Mặt khác, dự toán dịch vụ thoát nước được phê duyệt hàng năm chỉ đảm bảo được 5.026.592.000 đồng năm 2017 và 5.601.060.000 đồng năm 2018, là chi phí trực tiếp cho công tác nạo vét thực tế, không đảm bảo để trích khấu hao tài sản./.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Sau khi Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty sẽ tập trung vào các lĩnh vực chính mà Công ty đang hoạt động. Cụ thể như sau:

- Cùng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn Thành phố Hưng Yên. Sau khi hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần, công ty chủ động xây dựng kế hoạch phát triển, kinh doanh phù hợp với tình hình Công ty và địa phương. Tích cực nghiên cứu các ứng dụng, đổi mới công nghệ tiên tiến thay thế dần các thiết bị đã lỗi thời, lạc hậu, cải tiến máy móc thiết bị và hình thức phục vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động, củng cố lại tổ chức các đội sản xuất để chuyên môn hóa hoạt động, nâng cao sức cạnh tranh và đảm bảo phục vụ tốt hơn nhu cầu dịch vụ công ích của Thành phố.
- Bên cạnh hoạt động chính là cung ứng dịch vụ công ích đô thị, Công ty định hướng tiếp tục phát triển toàn diện về mọi mặt, tập trung xây dựng kế hoạch sử dụng vốn đầu tư hợp lý và có những chính sách thu hút các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước tham gia để mở rộng quy mô hoạt động. Công ty dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động ra và tầm ảnh hưởng ra các vùng lân cận, không chỉ tập trung tại khu vực thành phố Hưng Yên. Ngoài ra, Công ty đẩy mạnh hoạt động Marketing để quảng bá cho các hoạt động, chú trọng việc phát triển thêm các ngành nghề mới ngoài các ngành nghề chính hiện nay để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, giảm bớt sự phụ thuộc vào hoạt

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

động công ích đô thị nhất là khi Công ty phải đấu thầu cạnh tranh các gói thầu dịch vụ công ích với các đơn vị khác. Công ty định hướng sẽ tiếp tục phát triển dịch vụ duy trì và chăm sóc, cung ứng cây xanh, hoa cây cảnh cho các hộ dân và địa phương lân cận; nghiên cứu đưa vào hoạt động dịch vụ vệ sinh công sở, gia đình; kinh doanh thiết bị chuyên ngành vệ sinh môi trường, thi công lắp đặt các công trình đèn chiếu sáng công cộng.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Bảng số 15: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Công Đức	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Đào Trường Giang	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Bà Phạm Thị Vân Anh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Ông Vũ Đức Minh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
5	Ông Tạ Văn Hoan	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành

1.1. Chủ tịch HĐQT.

Họ và tên	Trần Công Đức
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	19/12/1980
Nơi sinh	Xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
CMTND	033080000196
Điện thoại liên hệ	0986492662
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư quản trị kinh doanh GTVT; Th.s Quản trị kinh doanh.
Chức vụ hiện nay	Chủ tịch HĐQT công ty

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Bí thư Đảng ủy công ty
Quá trình công tác	<p>- Tháng 12/2006 - tháng 10/2009. Nhân viên phòng Kế hoạch-Kỹ thuật, công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 11/2009 - tháng 02/2010. Đội phó đội Quản lý Công viên cây xanh, công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 03/2010 - tháng 10/2012. Đội trưởng đội Quản lý Công viên cây xanh, công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 11/2012 - tháng 04/2015. Trưởng phòng Kinh doanh-Dịch vụ, công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên</p> <p>- Tháng 04/2015 - tháng 12/2018. Đảng ủy viên, Phó Giám đốc công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 01/2019 - tháng 11/2019. Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 11/2019 - 3/2020. Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc công ty; nhận bàn giao và điều hành Đảng bộ và công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên (do đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công ty chuyển công tác).</p> <p>- Tháng 3/2020 - 5/2020. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó bí thư Đảng Ủy Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 5/2020. Bí thư Đảng ủy công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 14.485.772 cổ phần
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 16.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,11% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.
- Được ủy quyền đại diện	: 14.468.872 cổ phần, chiếm 95,73% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

b. Thành viên HĐQT, Giám đốc:

Họ và tên	Đào Trường Giang
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/5/1983
Nơi sinh	Xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
CMTND	033083001585
Điện thoại liên hệ	0984471583
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính ngân hàng
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó bí thư Đảng ủy công ty
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none">- Tháng 6/2009- Tháng 5/2010. Công nhân cơ khí, đội Điện chiếu sáng công cộng, công ty Thị Chính Hưng Yên.- Tháng 6/2010- Tháng 4/2015. Cán bộ phòng Kế hoạch-Kỹ thuật, công ty Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.- Tháng 5/2015-Tháng 12/2018. Chi ủy chi bộ Hành chính-Nghiệp vụ, Ủy viên BTV Thành đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Phó trưởng phòng Kế hoạch-Kỹ thuật, công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.- Tháng 01/2019-3/2020. Đảng ủy viên, Ủy viên BTV Thành

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

	<p>đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Phó Trưởng phòng Kế hoạch-Kỹ thuật công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 3/2020 - 5/2020. Giám đốc công ty, Đảng ủy viên Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 5/2020. Phó bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 16.300 cổ phần, chiếm 0,11% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 11.300 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc:

Họ và tên	Vũ Đức Minh
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	18/11/1972
Nơi sinh	Xã Lê Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Xã Lê Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
CMTND	033072000818
Điện thoại liên hệ	0983117218

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Đảng ủy viên
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 10/1992- Tháng 9/1999. Công nhân trạm vật tư nông nghiệp Phù Tiên - Hải Hưng. - Tháng 10/1999- Tháng 12/2003. Làm thủ quỹ tại trạm vật tư nông nghiệp Phù Tiên - Hải Hưng. - Tháng 1/2004-Tháng 10/2009. Làm công nhân đội điện chiếu sáng công cộng, công ty Thị Chính Hưng Yên - Tháng 11/2009-tháng 5/2010. Đội Phó đội Quản lý công viên cây xanh, công ty Thị chính Hưng Yên. - Tháng 3/2010-Tháng 5/2010. Phó trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật; chi ủy chi bộ Hành chính - Nghiệp vụ. - Tháng 6/2010- Tháng 3/2015. Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật; chi ủy chi bộ Hành chính - Nghiệp vụ. - Tháng 4/2015 - 3/2020. Đảng ủy viên, Phó giám đốc công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên. - Tháng 3/2020 đến nay. Đảng ủy viên, Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 12.400 cổ phần
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 12.400 cổ phần chiếm 0,08% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

d. Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc:

Họ và tên	Tạ Văn Hoan
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/4/1972
Nơi sinh	Xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
CMTND	033072001799
Điện thoại liên hệ	0986492799
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Đảng ủy Viên
Quá trình công tác	<p>- Tháng 7/1998 - tháng 12/2008. Công nhân tại công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 1/2009 - tháng 12/2016. Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính. Công ty Khai thác công trình Thủy lợi thành phố Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 12/2017 - tháng 3/2020. Đội trưởng Đội Xây dựng, công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 3/2020 - tháng 5/2020. Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 5/2020. Đảng ủy viên, Thành viên HĐQT, Phó giám</p>

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

	độc Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 4.000 cổ phần chiếm 0,03% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 4.000 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

e. Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng:

Họ và tên	Phạm Thị Vân Anh
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	13/11/1967
Nơi sinh	Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
CMTND	145003004
Điện thoại liên hệ	0968528799
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, Trưởng phòng KT-TV
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

	Đảng ủy viên
Quá trình công tác	<p>- Tháng 7/1987- tháng 4/1989. Kế toán phòng Tài chính thị xã Hưng Yên, tỉnh Hải Hưng.</p> <p>- Tháng 5/1989- tháng 7/1998. Kế toán công ty sửa chữa nhà cửa CTCC đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 8/1998- tháng 7/2003. Kế toán công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 08/2003- tháng 9/2005. Đảng ủy viên, Kế toán công ty Thị chính Hưng Yên, Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở.</p> <p>- Tháng 10/2005- tháng 8/2012. Đảng ủy viên, Trưởng phòng Kế toán công ty Thị chính Hưng Yên, Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở.</p> <p>- Tháng 9/2012- tháng 3/2020. Đảng ủy viên, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kế toán-Tài vụ công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 3/2020 đến nay. Đảng ủy viên, thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kế toán-Tài vụ công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 5.900 cổ phần chiếm 0,04% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 5.900
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

2.2. Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Bảng số 16: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Phạm Thị Thu Lan	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Trần Thị Lý	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Ông Phạm Minh Thanh	Thành viên Ban Kiểm soát

a. Trưởng Ban kiểm soát.

Họ và tên	: Phạm Thị Thu Lan
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 08/09/1972
Nơi sinh	: Thị xã Hưng Yên
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 23, đường Bãi Sậy, P. Hiến Nam, TP. Hưng Yên, T. Hưng
CMND	: 145506261 Ngày cấp: 19/09/2014 Nơi cấp: Công an Hưng Yên
Điện thoại liên hệ	: 0969.608972
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế.
Chức vụ hiện nay	: Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Ủy viên UV UBND Đảng ủy, Phó chủ tịch Công đoàn
Quá trình công tác	-Từ 10/1997 - 10/2009: Cán bộ phòng Kế toán – Tài vụ, công ty Quản lý Sửa chữa nhà cửa và Công trình công cộng đô thị thị xã Hưng Yên; Phó Bí thư đoàn cơ sở; Ủy viên BCH công đoàn công ty. -Tháng 11/2009 - Tháng 07/2012: Phó trưởng phòng Kế toán Tài vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, Ủy viên BCH công đoàn công ty Thị chính Hưng Yên -Từ 08/2012- 02/2020: Kiểm soát viên; Phó trưởng phòng Kế toán Tài vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, Phó chủ tịch công đoàn công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên. -Từ tháng 03/2020: Trưởng ban Kiểm soát; Ủy viên Ủy ban
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 5.200 cổ phần chiếm 0,03% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
Trong đó:	

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

- Sở hữu cá nhân	: 5.200 cổ phần
- Được ủy quyền đại	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

b. Thành viên Ban Kiểm soát.

Họ và tên	Phạm Minh Thanh
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	29/4/1971
Nơi sinh	Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
CMTND	033071003541
Điện thoại liên hệ	0983290471
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó bí thư chi bộ HC-NV
Quá trình công tác	- Tháng 10/1991- Tháng 01/2006. Cán bộ kỹ thuật, công ty 1/5 (nay là công ty Cổ phần cơ khí dệt may Hưng Yên - Tháng 02/2006- Tháng 10/2009. Nhân viên kiểm tra Quy tắc đô thị, công ty Thị chính Hưng Yên - Tháng 11 /2009-Tháng 6/2010. Đội trưởng đội Kiểm tra Quy tắc đô thị, công ty Thị chính Hưng Yên - Tháng 7/2010- Tháng 6/2012. Phó Bí thư Chi bộ Hành chính-

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

	<p>Nghiệp vụ, Ủy viên BCH CĐCS, Trưởng ban thanh tra nhân dân, Phó trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, công ty Thị chính Hưng Yên</p> <p>- Tháng 7/2010- Tháng 6/2012. Phó Bí thư Chi bộ Hành chính-Nghiệp vụ, Ủy viên BCH CĐCS, Trưởng ban thanh tra nhân dân, Phó trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 7/2012- 3/2020. Phó Bí thư Chi bộ Hành chính-Nghiệp vụ, Ủy viên BCH CĐCS, Phó trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 3/2020 đến nay. Phó Bí thư Chi bộ Hành chính-Nghiệp vụ, Ủy viên BCH CĐCS, Phó trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, Thành viên BKS công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 4.600 cổ phần chiếm 0,03% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 4.600 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Thành viên ban kiểm soát:

Họ và tên	Trần Thị Lý
Giới tính	Nữ

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Ngày tháng năm sinh	05/01/1975
Nơi sinh	Xã Lệ Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên.
CMTND	033175001602
Điện thoại liên hệ	0975565939
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Chức vụ hiện nay	Kế toán đội Quản lý công viên cây xanh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	
Quá trình công tác	<p>- Tháng 10/1998- Tháng 11/2007. Nhân viên thu phí vệ sinh môi trường, công ty Thị chính Hưng Yên</p> <p>- Tháng 12/2007- Tháng 6/2012. Kế toán đội Quản lý Công viên cây xanh, công ty Thị chính Hưng Yên.</p> <p>- Tháng 7/2012- 3/2020. Kế toán đội Quản lý Công viên cây xanh, công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên</p> <p>- Tháng 3/2020 đến nay. Thành viên ban kiểm soát. Kế toán Quản lý Công viên cây xanh, công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 2.500 cổ phần chiếm 0,02% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty
<u>Trong đó:</u>	
- Sở hữu cá nhân	: 2.500 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2. Giám đốc và các cán bộ quản lý

Bảng số 17: Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đào Trường Giang	Giám đốc
2	Ông Vũ Đức Minh	Phó Giám đốc
3	Ông Tạ Văn Hoan	Phó Giám đốc
4	Bà Phạm Thị Vân Anh	Kế toán trưởng

3.1. Ông Đào Trường Giang – Giám đốc

Như trình bày tại mục II.1.2

3.2. Ông Vũ Đức Minh – Phó Giám đốc

Như trình bày tại mục II.1.2

3.3 Ông Tạ Văn Hoan – Phó Giám đốc

Như trình bày tại mục II.1.2

3.4 Bà Phạm Thị Vân Anh – Kế toán trưởng

Như trình bày tại mục II.1.2

3. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN;
2. Bản sao Điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên;
3. Thông tin tóm tắt về mô hình tổ chức kinh doanh, bộ máy quản lý và cơ cấu cổ đông;

Bản thông tin tóm tắt Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên

4. Văn bản báo cáo quá trình tăng vốn;
5. Bản sao BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên;
6. Danh sách cổ đông của Công ty.

Hưng Yên, ngày 03 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN CÔNG ĐỨC